|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN MTTQ VIỆT NAMTỈNH TÂY NINH**BAN THƯỜNG TRỰC** Số: 79/TB-MTTQ-BTT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Tây Ninh, ngày 24 tháng 01 năm 2022* |

**THÔNG BÁO**

**Nội dung, tiêu chí thi đua công tác Mặt trận năm 2022**

Căn cứ Chương trình phối hợp thống nhất hành động của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2022; Thực hiện Chương trình phối hợp thống nhất hành động năm 2022 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tây Ninh, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đề ra nội dung, tiêu chí thi đua năm 2022 đối với Mặt trận các huyện, thị xã, thành phố như sau:

1. **NỘI DUNG, TIÊU CHÍ THI ĐUA:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **NỘI DUNG** | **Điểm chuẩn** |
| **I** | **Chương trình 1: Tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp Nhân dân; củng cố, tăng cường, phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.**  | **40** |
| **1** | **Công tác tuyên truyền** | **21** |
| 1.1 | Tổ chức thực hiện đầy đủ nội dung tuyên truyền theo hướng dẫn của Mặt trận Tổ quốc tỉnh và chỉ đạo của cấp ủy địa phương. *(Thiếu 1 nội dung trừ 0,5 điểm)* | 3 |
| 1.2 | - Tuyên truyền và tham gia giải báo chí “Đại đoàn kết”. *(Có văn bản triển khai: 1 điểm; có bài tham gia giải: 2 điểm)* | 3 |
| 1.3 | Báo cáo định kỳ hàng quí về tình hình tư tưởng và thu thập, tập hợp ý kiến, nguyện vọng của Nhân dân đúng quy định, có đề xuất kiến nghị với cấp ủy, UBND cùng cấp và theo dõi trả lời. *(Mỗi báo cáo 1 điểm, trễ từ 03 ngày không tính điểm)* | 4 |
| 1.4 | Xây dựng kế hoạch phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh cấp huyện thực hiện tốt công tác tuyên truyền, xây dựng chuyên mục “Đại đoàn kết toàn dân” hàng quý phát ở huyện, thị xã, thành phố. *(Có kế hoạch phối hợp, báo cáo nội dung phóng sự từng quý kèm theo, thiếu một chuyên mục trừ 1 điểm)*  | 4 |
| 1.5 | Có tin, bài được đăng trên Trang thông tin điện tử MTTQ tỉnh, Bản tin công tác Mặt trận tỉnh. *(Mỗi huyện 3 bài và 100 tin; thiếu từ 10 tin trừ 0,5 điểm, thiếu 1 bài trừ 0,5 điểm)*  | 4 |
| 1.6 | Nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên.*(Thực hiện một trong các nội dung sau: lồng ghép vào lớp tập huấn do MTTQ phối hợp với Trung tâm chính trị tổ chức; tập huấn chuyên đề, tọa đàm, hội thi...).* | 2 |
| 1.7 | Phối hợp các ngành, đoàn thể thực hiện tốt công tác dân vận trong năm theo hướng dẫn. *(Có kế hoạch, báo cáo mỗi đợt 0,5 điểm)*  | 1 |
| **2** | **Công tác dân tộc, tôn giáo** | **16** |
| 2.1 | Có kế hoạch và triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam tỉnh về công tác dân tộc, tôn giáo.  *(Kế hoạch: 0,5 điểm; báo cáo 06 tháng: 0,5 điểm; báo cáo năm: 0,5 điểm; biểu mẫu thống kê số liệu: 0,5 điểm)* | 2 |
| 2.2 | Tổ chức họp mặt, gặp gỡ, tiếp xúc dân tộc, tôn giáo theo định kỳ 6 tháng và cuối năm. *(Kế hoạch: 0,5 điểm; thực hiện và báo cáo kết quả: 1,5 điểm)* | 2 |
| 2.3 | Vận động các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng đăng ký thực hiện tiêu chuẩn cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo văn minh. *(Quyết định số 06/2012/QĐ-UBND, ngày 17/01/2012 của Ủy ban Nhân dân tỉnh ban hành tiêu chuẩn cơ sở tín ngưỡng văn minh): 0,5 điểm; Cuối năm thực hiện bình xét có trên 80% cơ sở đạt danh hiệu “Cơ sở tín ngưỡng tôn giáo văn minh” đúng quy trình và có báo cáo kết quả trước ngày 30/11: 1,5 điểm.* | 2 |
| 2.4 | - Thực hiện tuyên truyền cho chức sắc, chức việc, nhà tu hành tôn giáo, già làng, người uy tín dân tộc về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chương trình hành động của MTTQ, những vấn đề liên quan đến chính sách dân tộc, tôn giáo và theo hướng dẫn của tỉnh *(1 điểm)**(Kế hoạch: 0,5 điểm; thực hiện và gửi danh sách tham dự: 0,5 điểm)*- Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức tập huấn, cập nhật thông tin cho cán bộ MTTQ cơ sở về tình hình dân tộc, tôn giáo và nhiệm vụ Mặt trận trong công tác dân tộc, tôn giáo *(1 điểm)**(Kế hoạch: 0,5 điểm; thực hiện và gửi danh sách tham dự: 0,5 điểm)* | 2 |
| 2.5 | Kịp thời thực hiện các thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng đối với tổ chức, chức sắc, nhà tu hành, chức việc, tín đồ tôn giáo, già làng, người uy tín dân tộc có thành tích trong các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động ở địa phương (có thống kê danh sách cá nhân và tổ chức được tặng Bằng khen, Giấy khen) *(nếu không có thì không tính điểm)* | 1 |
| 2.6 | Phối hợp và tổ chức các đoàn thăm hỏi, chúc mừng các tổ chức tôn giáo, chức sắc tôn giáo tiêu biểu và già làng, người uy tín dân tộc nhân các dịp lễ trọng theo các văn bản của tỉnh.  | 1 |
| 2.7 | Tổ chức khảo sát việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với dân tộc, tôn giáo ở địa phương và có báo cáo kiến nghị gửi về tỉnh. *(Kế hoạch: 0,5 điểm; thực hiện và báo cáo kết quả: 1,5 điểm)* | 2 |
| 2.8 | Tổ chức cho chức sắc tiêu biểu các tôn giáo, già làng, người uy tín dân tộc tiêu biểu đi tham quan, về nguồn, giao lưu, học tập kinh nghiệm ngoài tỉnh (hoặc trong tỉnh tùy theo tình hình thực tế) trước ngày 30/11/2022. *(Kế hoạch: 0,5 điểm; thực hiện và báo cáo kết quả: 1,5 điểm)* | 2 |
| 2.9 | Kịp thời báo cáo những vấn đề phức tạp liên quan dân tộc, tôn giáo phát sinh trên địa bàn; Chủ động phối hợp, đề xuất giải pháp xử lý cho cấp ủy cùng cấp và MTTQ cấp trên không để xảy ra điểm nóng về tôn giáo, dân tộc.*(Có vụ việc xảy ra trên địa bàn mà không nắm được, không báo cáo trừ 0,5 điểm/01 vụ việc)* | 2 |
| **3** | **Công tác kiều bào** | **3** |
| 3.1 | Phối hợp tổ chức thăm hỏi, mời kiều bào về dự họp mặt cấp tỉnh *(nếu có tổ chức) (1,5 điểm)* | 1,5 |
| 3.2 | Vận động kiều bào tham gia công tác xã hội từ thiện ở địa phương *(có báo cáo) (1,5 điểm)* | 1,5 |
| **II** | **Chương trình 2: Vận động Nhân dân thi đua học tập, lao động sáng tạo, thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh.** | **40**  |
| **1** | **Xây dựng và triển khai Kế hoạch công tác phong trào năm 2022 theo hướng dẫn của tỉnh.**  | **1** |
| **2** | **Tổ chức triển khai thực hiện tốt các chỉ đạo đột xuất thuộc lĩnh vực phong trào theo hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh trong năm 2022.***(Nếu trong năm có một nội dung hướng dẫn đột xuất, nếu không thực hiện không tính điểm; có từ hai nội dung, nếu thực hiện thiếu một nội dung trừ 1 điểm)* | **2** |
| **3** | **Thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.**  | **9** |
| 3.1 | Xây dựng và duy trì các ấp điểm, xã điểm thực hiện tốt Cuộc vận động theo chỉ đạo của tỉnh: Mỗi huyện chọn: 1 xã, mỗi xã (p,tt) chọn 1 ấp (kp) làm điểm. *(Có danh sách các điểm gửi về tỉnh trước ngày 30/3/2022 được 0,5 điểm; có báo cáo kết quả thực hiện các hoạt động tại các điểm được chọn (thể hiện rõ trong các báo cáo Cuộc vận động định kỳ) được 0,5 điểm; xếp hạng thi đua từ 1 đến hạng 3 được 1 điểm).* | 2 |
| 3.2 | Kiểm tra, đánh giá các xã (p,tt), ấp (kp) về thực hiện Cuộc vận động 6 tháng đầu năm và cuối năm. *(Có kế hoạch (có thể lồng ghép) và báo cáo 0,5 điểm; có biên bản kiểm tra được 0,5 điểm)* | 1 |
| 3.3 | Tham gia giám sát việc đăng ký và xét công nhận các danh hiệu "gia đình văn hóa", ấp (kp) văn hóa theo Nghị định số 122/2018/NĐCP. *(Không có bảng tổng hợp số liệu kết quả bình xét không tính điểm)* | 1 |
| 3.4 | Thẩm định, đánh giá xét công nhận hộ gia đình tiêu biểu toàn diện, ấp (kp), xã (p,tt) thực hiện tốt Cuộc vận động theo HD 69/MTTQ-BTT *(Không có biên bản họp xét và bảng tổng hợp số liệu không tính điểm).* | 1 |
| 3.5 | Tổ chức biểu dương kịp thời gương “Người tốt, việc tốt” tham gia các hoạt động các phong trào, các cuộc vận động *(Không có quyết định, danh sách biểu dương không tính điểm)* | 1 |
| 3.6 | Phối hợp tổ chức tốt các hoạt động chào mừng ngày truyền thống MTTQ Việt Nam (18/11) và "Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc" trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố. *(Có kế hoạch, báo cáo: 1 điểm; có 100% ấp (khu phố) tổ chức: 1 điểm; phối hợp tổ chức tốt tại điểm của tỉnh: 1 điểm)*  | 3 |
| **4** | **Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam"** | **7** |
| 4.1 | Tham mưu cấp ủy củng cố Ban Chỉ đạo cùng cấp, có quy chế hoạt động phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên. *(Nếu có thay đổi thành viên phải có Quyết định củng cố: 0,5 điểm; có quy chế hoạt động: 0,5 điểm)* | 1 |
| 4.2 | Triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động của BCĐ Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" năm 2022. *(Có Kế hoạch hoạt động: 0,5 điểm, có họp Ban Chỉ đạo theo quy chế: 0,5 điểm)* | 1 |
| 4.3 | Xây dựng kế hoạch và phối hợp tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân hưởng ứng Cuộc vận động. *(Không có chuyên mục hoặc phóng sự tuyên truyền về cuộc vận động không tính điểm)* | 2 |
| 4.4 | Phối hợp với ngành chức năng tổ chức kiểm tra, giám sát thực hiện chống hàng gian, hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và những hành vi gian lận thương mại 02 đợt/năm *(mỗi đợt thực hiện được 1 điểm; không có Kế hoạch phối hợp không tính điểm)* | 2 |
| 4.5 | BCĐ huyện, thị xã, thành phố có kế hoạch phối hợp vận động các đơn vị, doanh nghiệp tổ chức đưa hàng Việt về nông thôn.  | 1 |
| **5.** | **Vận động Quỹ “Vì người nghèo”** | **10** |
| 5.1 | Vận động Quỹ “Vì người nghèo” đạt chỉ tiêu của tỉnh giao. *(Đạt dưới 90% chỉ tiêu được 1 điểm; đạt từ 90% trở lên: 2 điểm)* | 2 |
| 5.2 | Tổ chức phát động Tháng cao điểm “Vì người nghèo” năm 2022; tổ chức vận động các tổ chức, cá nhân đăng ký ủng hộ; tổ chức các hoạt động chăm lo cho người nghèo... *(Tổ chức phát động và vận động được tổ chức, cá nhân ủng hộ: 1 điểm; tổ chức được các hoạt động chăm lo cho người nghèo: 1 điểm; các hoạt động phải có số liệu cụ thể)*  | 2 |
| 5.3 |  - Thực hiện tốt phong trào thi đua "Tây Ninh chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau" và Nghị quyết Liên tịch số 88/NQLT/CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 7/10/2016 giữa Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về phối hợp thực hiện giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh *(2 điểm)**(Kế hoạch thực hiện: 1 điểm; báo cáo kết quả thực hiện: 1 điểm)* - Tổ chức phát động phong trào tiết kiệm trong nhân dân để tập trung nguồn lực chăm lo cho người nghèo, tổ chức các hoạt động ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc... chỉ tiêu 1.000 đồng/người/ngày *(tùy theo điều kiện tình hình địa phương đề ra chỉ tiêu và phát động thực hiện)*; thời gian bắt đầu từ ngày 15/3/2022, sơ kết vào dịp tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc năm 2022. *(Có Kế hoạch, đề ra chỉ tiêu cụ thể và báo cáo: 1 điểm; có 50% cơ sở trực thuộc trở lên thực hiện kết quả đạt chỉ tiêu đề ra: 1 điểm)*- Thực hiện tốt các nội dung chi hỗ trợ người nghèo (theo Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ "VNN" đúng quy định: Hỗ trợ xây nhà đại đoàn kết; hỗ trợ tiền mua bán nhỏ, lẻ, mua vật tư, công cụ sản xuất, giống, cây, con; hỗ trợ cho học sinh đi học. *(Có số liệu cụ thể, thiếu 1 nội dung trừ 0,5 điểm nhưng không quá điểm chuẩn)* | 222 |
| **6** | Kịp thời nắm tình hình, thông tin báo cáo Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh, tham mưu cấp ủy và phối hợp các tổ chức vận động cứu trợ khi có thiên tai, dịch bệnh xảy ra hoặc theo chỉ đạo của tỉnh.  | **2** |
| **7** | Thực hiện Phong trào thi đua "Đoàn kết sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, hội nhập quốc tế":Phối hợp các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện những mô hình, cách làm sáng tạo hoặc sáng kiến... được MTTW hoặc Sở KHCN công nhận và có giải thưởng gửi về Mặt trận tỉnh.  | **2** |
| **8** | **Các chương trình phối hợp**  | **7** |
| 8.1 | - Thực hiện phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, tham gia bảo đảm trật tự an toàn xã hội:+ Phối hợp vận động 100% ấp (kp) đăng ký “An toàn về an ninh trật tự”; cuối năm, phối hợp thẩm định, kết quả có 80% ấp (kp) đạt “An toàn về an ninh trật tự*” (1 điểm)**(Không có xác nhận của Công an huyện, thị xã, thành phố không tính điểm; không có Bảng tổng hợp số liệu chỉ được 0,5 điểm)* *+* Phối hợp ngành chức năng theo dõi, giáo dục cảm hóa đối tượng, hỗ trợ người phạm tội bằng nhiều hình thức tái hòa nhập cộng đồng *(1 điểm)**(Không có danh sách, số liệu cụ thể không tính điểm).*  | 2 |
| 8.2 | Phối hợp vận động toàn dân tham gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông: có kế hoạch phối hợp triển khai, tuyên truyền đến tổ DCTQ, ấp (kp), xã (p,tt) và nhân dân; tổ chức đăng ký thực hiện mô hình tự quản, đoạn đường tự quản về an toàn giao thông *(Mỗi nội dung 0,5 điểm)* | 1 |
| 8.3 | Phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia BHYT. *(Không có kế hoạch tuyên truyền, vận động không tính điểm)* | 1 |
| 8.4 | Tổ chức vận động nhân dân tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu: tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân và các hoạt động hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới (5/6)... *- Xây dựng được ít nhất 1 tuyến đường hoa hoặc mô hình khác (chứng minh cụ thể bằng hình ảnh (2 điểm)**- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới (1 điểm)* | 3 |
| **III** | **Chương trình 3: Thực hiện dân chủ; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; tăng cường giám sát và phản biện xã hội; tham gia phòng, chống tham nhũng, lãng phí, xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh.**  | **32** |
| **1** | **Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và vận động nhân dân chấp hành pháp luật.** | **4** |
| 1.1 | Cụ thể các nội dung bằng văn bản theo Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, phối hợp đánh giá xây dựng xã, phường, trị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện quy ước ở khu dân cư *(0,5 điểm)*; báo cáo đảm bảo thời gian quy định *(0,5 điểm)* | 1 |
| 1.2 | - Có kế hoạch phối hợp với chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp duy trì, nhân rộng các mô hình tuyên truyền pháp luật đạt hiệu quả, đăng ký về tỉnh trước ngày 31/3/2022 *(0,5 điểm/1 mô hình);* báo cáo kết quả thực hiện mô hình trước ngày 31/10/2022 *(0,5 điểm/1 mô hình)**(Tối đa không quá 2 điểm).* | 2 |
| - Có tập thể hoặc cá nhân viết đưa tin, bài trên phương tiện thông tin hoặc được tặng Giấy khen, Bằng khen về công tác tuyên truyền pháp luật trong năm *(1 điểm)* | 1 |
| **2** | **Chủ trì tổ chức giám sát, phản biện xã hội; phối hợp với các cơ quan nhà nước và các tổ chức thành viên triển khai các chương trình giám sát, phản biện xã hội.** | **9** |
| **2.1** | **Hoạt động giám sát** | **4** |
|  | - Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện đảm bảo các nội dung, quy trình giám sát *(Mỗi nội dung giám sát 01 điểm).*  | 3 |
| - Ngoài ra, có bổ sung nội dung giám sát ngoài Kế hoạch theo yêu cầu của tỉnh hoặc theo đề nghị của cấp uỷ, chính quyền cùng cấp.*(Không thực hiện hoặc thực hiện thiếu nội dung thì không tính điểm).* | 1 |
| 2.2 | Hoạt động phản biện xã hội:- Chủ trì tổ chức phản biện xã hội đối với dự thảo các Nghị quyết, quyết định, dự án, chính sách, kế hoạch, quy hoạch… liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội, liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của Nhân dân ở địa phương. (*Mỗi nội dung phản biện 01 điểm; tổng 2 điểm).*- Hướng dẫn Mặt trận cấp xã thực hiện phản biện xã hội *(1 điểm).* | 3 |
| 2.3 | Theo dõi việc trả lời kiến nghị sau giám sát, PBXH; đối với kiến nghị của MTTQ (bằng VB) được cấp uỷ, chính quyền, cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp thu, trả lời bằng văn bản *(1 điểm).*  | 1 |
| 2.4 | Báo cáo kết quả giám sát, PBXH (định kỳ, chuyên đề) đúng thời gian quy định *(mỗi báo cáo trễ trừ 0,5 điểm).* | 1 |
| **3** | **Tổng hợp ý kiến của cử tri, nhân dân phục vụ Hội nghị đối thoại giữa người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền với MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân năm 2022 đúng thời gian quy định.***(báo cáo trễ không tính điểm).* | **1** |
| **4** | **Tổ chức tiếp và giải quyết đơn của công dân:** | **2** |
|  | - Tổ chức tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân theo Thông tri số 36/TTr-MTTW ngày 06/5/2019; đảm bảo chế độ thông tin báo cáo *(1 điểm)* | 1 |
| - Thông qua tiếp công dân, tiếp nhận đơn hoặc phản ánh của cử tri, Nhân dân; MTTQ cấp huyện chủ động lựa chọn ít nhất 01 vụ việc cụ thể phức tạp, kéo dài liên quan đến lĩnh vực quản lý đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư; một số vụ việc, vụ án có dấu hiệu oan, sai... để khảo sát, giám sát và kiến nghị cấp có thẩm quyền *(1 điểm, không thực hiện không tính điểm).**(Bổ sung theo KH 388/KH-MTTW-UB của Mặt trận Trung ương)* | 1 |
| **5** | **Thực hiện công tác Mặt trận tham gia Phòng, chống tham nhũng**  | **2** |
| 5.1 | Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án: Phòng, chống tham nhũng của Mặt trận Trung ương theo hướng dẫn của MTTQ tỉnh *(Báo cáo theo quy định 0,5 điểm; kiểm tra việc thực hiện ở cấp xã 0,5 điểm).* | 1 |
| 5.2 | Trong năm *(đến thời điểm chấm điểm thi đua)*, ở địa phương có vụ việc do Nhân dân tố giác, phản ảnh, kiến nghị. MTTQ tổng hợp, kiến nghị và được làm rõ, những thông tin đó góp phần để cơ quan chức năng xử lý có liên quan đến tham nhũng *(Có báo cáo tổng hợp ý kiến hoặc có kiến nghị của Mặt trận 0,5 điểm; có văn bản trả lời của cơ quan được kiến nghị 0,5 điểm).* | 1 |
| **6** | **Theo dõi việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; việc tổ chức tiếp xúc cử tri của Đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp và xây dựng báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri.** | **14** |
| 6.1 | **Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.** | **3** |
|  | - Có Kế hoạch phối hợp của Mặt trận trong thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở theo hướng dẫn của tỉnh.*(Có Kế hoạch và báo cáo kết quả thực hiện đúng qui định: 0,5 điểm; có kiến nghị của Mặt trận liên quan đến quy chế dân chủ ở cơ sở: 0,5 điểm).* | 1 |
| - Có kế hoạch và thực hiện kiểm tra, hướng dẫn: Trách nhiệm của Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN cấp xã trong việc chỉ đạo hoạt động Thanh tra nhân dân, hoạt động giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định của pháp luật.*(Có báo cáo kết quả kiểm tra, hướng dẫn: 0,5 điểm; có kiến nghị với cấp ủy, chính quyền cấp xã: 0,5 điểm).* | 1 |
| - 100% xã, phường, thị trấn cấp kinh phí hỗ trợ giám sát đầu tư của cộng đồng ít nhất 5 triệu/năm *(0,5 điểm)*- 100% Ban Thanh tra nhân dân được cấp kinh phí hỗ trợ ít nhất 5 triệu/ban/năm *(0,5 điểm) (Địa phương không hỗ trợ đảm bảo 100% không được điểm mục này).* | 1 |
| 6.2 | **Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động Ban TTND, Ban GSĐTCCĐ**  | **5** |
|  | - Kịp thời kiểm tra, hướng dẫn củng cố nhân sự Ban TTND, Ban GS ĐTCCĐ, Tổ hòa giải ở cơ sở, nhóm nòng cốt tuyên truyền pháp luật ở khu dân cư *(có danh sách củng cố, kiện toàn).**(Có Kế hoạch và báo cáo kết quả kiểm tra: 1 điểm; có tỉ lệ sếp loại Ban TTND, GSĐTCCĐ không có Ban yếu: 0,5 điểm; có 100% nhóm nồng cốt tuyên truyền pháp luật/ấp, khu phố: 0,5 điểm).* | 2 |
| - Theo dõi và tổng hợp được tất cả những kiến nghị của Ban TTND, Ban GSĐTCCĐ, kiến nghị xây dựng chính quyền của MTTQ cấp xã (01 điểm). Phân loại những kiến nghị được giải quyết, chưa được giải quyết *(1điểm)*- Tổng hợp gửi đảm bảo thời gian quy định báo cáo 06 tháng (0,5 điểm), báo cáo năm (0,5 điểm) | 3 |
| 6.3 | **Phối hợp tổ chức tiếp xúc cử tri đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND; phối hợp tổ chức đối thoại.** | **6** |
|  | - Phối hợp tổ chức tiếp xúc cử tri của Đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp đúng hướng dẫn của tỉnh *(Quốc hội: 1 điểm; HĐND: 1 điểm)*; Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri đảm bảo thời gian quy định  *(Quốc hội: 1 điểm; HĐND: 1điểm)* | 4 |
| - Phối hợp với tổ đại biểu rà soát việc trả lời ý kiến cử tri và phân loại thẩm quyền giải quyết, phân loại ý kiến cử tri đã trả lời xong và ý kiến kiến nghị nhiều lần nhưng chưa trả lời (1 điểm). | 2 |
| **IV** | **Chương trình 4: Tăng cường đoàn kết quốc tế, mở rộng hoạt động đối ngoại Nhân dân** | **3** |
|  | - Có kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện công tác đối ngoại nhân dân năm 2022 phù hợp với nhiệm vụ chính trị của địa phương.  | 1 |
|  | - Chủ động phối hợp tuyên truyền chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại nhân dân; về xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển.  | 1 |
|  | - Tổ chức vận động các doanh nghiệp nước ngoài ở địa phương góp phần phát triển kinh tế - xã hội và hỗ trợ chương trình an sinh xã hội. | 1 |
| **V** | **Chương trình 5: Tăng cường củng cố tổ chức, đổi mới nội dung, phương thức nâng cao hiệu quả hoạt động của MTTQ Việt Nam, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới**  | **20** |
| **1** | **Công tác tổ chức** | **11** |
| 1.1 | Triển khai thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, thị xã, thành phố theo Quy định 212/QĐ-TW ngày 30/12/2019 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng *(có đầy đủ hồ sơ lưu trữ)*  | 2 |
| 1.2 | Báo cáo, thông tin, số liệu đầy đủ, đúng thời gian theo yêu cầu của Mặt trận Tổ quốc tỉnh về công tác tổ chức - cán bộ và các báo cáo chuyên đề đột xuất  | 3 |
| 1.3 | Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" *(theo chuyên đề học tập năm 2022)* gắn với thực hiện Chương trình "Rèn luyện tư cách người cán bộ Mặt trận"*(xây dựng kế hoạch và báo cáo)* | 1 |
| 1.4 | Kiện toàn, bổ sung các chức danh trong Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã theo Thông tri 08/TT-MTTW-BTT ngày 28/7/2020 về thực hiện Điều lệ MTTQVN khóa IX *(không đúng quy trình - 01 điểm/1 trường hợp)*  | 3 |
| 1.5 | - Củng cố, kiện toàn tổ chức hoạt động của các Ban Tư vấn cấp huyện theo Hướng dẫn số 94/HD-MTTW-BTT ngày 30/11/2017 của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam  | 1 |
| + Củng cố, kiện toàn nhân sự Ban Tư vấn đảm bảo cơ cấu, thành phần, số lượng theo Hướng dẫn, hoạt động ổn định, có chất lượng *(0,5 điểm)* |  |
| + Đầu năm (quý I), xây dựng kế hoạch hoạt động, cuối năm tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả hoạt động *(0,5 điểm)* |  |
| 1.6 | Triển khai tiêu chí đánh giá xếp loại Ban Công tác Mặt trận theo Hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh  | 1 |
| **2** | **Công tác tập huấn, bồi dưỡng** | **4** |
| 2.1 | Cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do tỉnh tổ chức đủ số lượng và đúng thành phần chiêu sinh *(vắng không lý do - 0,5 điểm/học viên)*  | 2 |
| 2.2 | Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn định kỳ hoặc theo chuyên đề cho cán bộ Mặt trận  | 2 |
| **3** | **Công tác thi đua, khen thưởng** | **5** |
| 3.1 | - Tổ chức phát động phong trào thi đua năm 2022 và triển khai ký giao ước thi đua giữa MTTQ cấp xã trong Quý I/2022 *(02 điểm)*- Xây dựng Quy chế thi đua, khen thưởng (nhiệm kỳ 2019-2024) *(01 điểm)*- Xây dựng Hướng dẫn liên ngành với Phòng Nội vụ về xét khen thưởng công tác Mặt trận hàng năm (nhiệm kỳ 2019-2024) *(01 điểm)* | 4 |
| 3.2 | - Hồ sơ thi đua, khen thưởng định kỳ hoặc chuyên đề phải gửi đúng thời gian quy định *(gửi trễ trừ 0,5 điểm)* | 1 |
| **VI** | **Công tác Văn phòng** | **15** |
| **1** | **Về chế độ họp** | **2** |
|  | Dự họp định kỳ hoặc đột xuất đầy đủ, đúng thành phần theo thư mời *(Nếu không dự họp hoặc dự họp không đúng thành phần theo thư mời - 0,5 điểm/cuộc (trừ trường hợp vắng có lý do))* | 2 |
| **2** | **Chế độ báo cáo** | **10** |
| 2.1 | Báo cáo định kỳ: Đảm bảo đúng thời gian, đúng hướng dẫn, đầy đủ số liệu, thông tin - Báo cáo tháng: chậm nhất ngày 10 hàng tháng *(8 báo cáo x 0,25 điểm = 2 điểm)* - Báo cáo quý I: chậm nhất ngày 10/3 *(0,5 điểm)*- Báo cáo 6 tháng: chậm nhất ngày 10/6 *(01 điểm)*- Báo cáo 9 tháng: chậm nhất ngày 10/9 *(0,5 điểm)*- Báo cáo năm: chậm nhất ngày 10/11 *(01 điểm)* | 5 |
| 2.2 | Báo cáo chuyên đề theo yêu cầu của Đảng đoàn, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh *(thiếu 01 báo cáo - 0,5 điểm)* | 5 |
| 2.3 | Báo cáo đột xuất: Những vụ việc nghiêm trọng xảy ra ở địa phương, ảnh hưởng đến đời sống vật chất, tinh thần nhân dân *(không tính điểm chuẩn, khi địa phương có xảy ra vụ việc, nếu không có báo cáo - 0,25 điểm/vụ việc)* |  |
| **3** | **Công tác văn thư, lưu trữ** | **1** |
| 3.1 | Thực hiện đúng thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản theo Hướng dẫn số 91/HD-MTTW-BTT ngày 08/4/2013 của Ban Thường trực UBTWMTTQViệt Nam; có sổ theo dõi phát hành văn bản đi, đến đúng theo mẫu quy định *(0,5 điểm)* |  |
| 3.2 | Lưu trữ hồ sơ đúng quy định, đúng hướng dẫn *(không có hồ sơ lưu trữ không tính điểm) (0,5 điểm)* |  |
| **4** | **Quyết toán đầy đủ các nguồn kinh phí tỉnh hỗ trợ, các chương trình và Quỹ “Vì người nghèo” đúng thời gian quy định** (Công tác quản lý, phân bổ quỹ, thực hiện chế độ kế toán quỹ “Vì người nghèo” đảm bảo đúng nguyên tắc, công khai và đúng quy định hiện hành)  | **1** |
| **5** | **Áp dụng công nghệ thông tin trong công tác: chuyển tải văn bản kịp thời; khai thác dữ liệu (trên website của Mặt trận tỉnh); quản lý và lưu trữ tốt hồ sơ, tài liệu...** | **1** |
|  | **TỔNG ĐIỂM CHUẨN TỪ MỤC (I) ĐẾN MỤC (VI)** | **150** |
|  | Tất cả các nội dung từ mục I đến mục VI phải có văn bản, hồ sơ chứng minh kết quả thực hiện |  |
| **VII** | **Điểm thưởng** | **10** |
| **1** | **Triển khai thực hiện có kết quả mô hình mới, thực hiện có hiệu quả các nội dung hoạt động** *(tên mô hình đăng ký chậm nhất ngày 25/3 và kế hoạch thực hiện mô hình chậm nhất ngày 10/4; báo cáo kết quả chậm nhất ngày 30/10/2022)* | **5** |
| 1.1 | Văn bản đăng ký tên mô hình mới *(kèm theo thuyết minh ý nghĩa mô hình)* *(Nêu sự cần thiết của mô hình; Biên bản họp Ban Thường trực thống nhất chọn mô hình. Nếu thiếu một trong hai nội dung này trừ 0,1 điểm)* | 0,5 |
| 1.2 | Triển khai kế hoạch thực hiện mô hình mới. *(Phải có sự phối hợp; Có sự phân công; Có thời gian thực hiện cụ thể. Nếu thiếu một trong các nội dung này trừ 0,25 điểm)* | 0,5 |
| 1.3 | Báo cáo kết quả thực hiện có số liệu chứng minh cụ thể của mô hình mới; đánh giá kết quả thực hiện mô hình mới: được cấp ủy, chính quyền địa phương xác nhận; có tác động tích cực đối với phát triển xã hội, kinh tế và tổ chức; có khả năng nhân rộng… *(Nếu số liệu trong báo cáo nêu không rõ ràng, chưa xác với nội dung của mô hình trừ 0,2 điểm; không có xác nhận của cấp ủy (thiếu trừ 0,25 điểm); Các bước thực hiện phải cụ thể sát với mục tiêu đề ra, thực hiện đầy đủ các giải pháp (thiếu trừ 0,5 điểm); Có tác động tích cực đối với kinh tế, xã hội (thiếu trừ 0,5 điểm);* *Có khả năng nhân rộng (thiếu trừ 0,25 điểm))* | 4 |
| **2** | **Nhân rộng mô hình hoạt động hiệu quả của các năm trước** *(tên mô hình nhân rộng đăng ký chậm nhất ngày 25/3 và kế hoạch thực hiện mô hình nhân rộng chậm nhất ngày 10/4; báo cáo kết quả chậm nhất ngày 30/10/2022)*  | **5** |
| 2.1 | Văn bản đăng ký tên mô hình nhân rộng năm 2022. *(Nêu sự cần thiết của mô hình; Biên bản họp Ban Thường trực thống nhất chọn mô hình. Nếu thiếu một trong hai nội dung này trừ 0,1 điểm)* | 0,5 |
| 2.2 | Triển khai kế hoạch thực hiện mô hình nhân rộng. *(Phải có sự phối hợp; Có sự phân công; Có thời gian thực hiện cụ thể. Nếu thiếu một trong các nội dung này trừ 0,25 điểm)* | 0,5 |
| 2.3 | Báo cáo kết quả thực hiện có số liệu chứng minh; Kết quả nhân rộng mô hình mới là mô hình đã được thực hiện những năm trước có hiệu quả và được nhân rộng ra ít nhất 3 xã mới/tổng số xã (phường, thị trấn) của huyện, thị xã, thành phố trong năm 2022. *(Nếu số liệu trong báo cáo nêu không rõ ràng, chưa xác với nội dung của mô hình trừ 0,2 điểm; Được nhân rộng ra ít nhất 3 xã mới/tổng số xã (phường, thị trấn) của huyện, thị xã, thành phố trong năm 2021 (thiếu 1 xã trừ 0,5 điểm); Các bước thực hiện cụ thể sát với mục tiêu đề ra; thực hiện đầy đủ các giải pháp (thiếu trừ 0,5 điểm); Có tác động tích cực đối với kinh tế, xã hội (thiếu trừ 0,5 điểm)).* | 4 |

**B. NGUYÊN TẮC VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẤM ĐIỂM:**

**1. Nguyên tắc chấm điểm:**

Tổng số điểm chấm thi đua là 160 điểm, trong đó điểm thực hiện các nội dung tiêu chí thi đua là 150 điểm và 10 điểm thưởng.

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh sẽ xem xét, quyết định trên cơ sở tham khảo các kết quả sau:

- Các huyện, thị xã, thành phố tự đánh giá và đề xuất điểm thưởng

- Các huyện, thị xã, thành phố tự chấm chéo với nhau và đề xuất điểm thưởng

- Các ban chuyên môn thuộc cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh chấm điểm các huyện, thị xã, thành phố và đề xuất điểm thưởng*.*

**2. Phương pháp chấm điểm:**

- **Bước 1:** Đầu năm, Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, thị xã, thành phố tự bình bầu đơn vị làm Cụm trưởng, Cụm phó (theo hình thức xoay vòng). Cụm trưởng, Cụm phó cụ thể hóa bảng điểm của tỉnh để bàn bạc thống nhất thực hiện. Cuối năm các đơn vị tự chấm điểm và gửi kết quả về Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, đồng thời gửi Ủy ban MTTQ Việt Nam các huyện, thị xã, thành phố.

- **Bước 2:** Trên cơ sở kết quả tự chấm điểm của các đơn vị và nhận xét, đánh giá các mảng hoạt động của các ban chuyên môn thuộc Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh *(có văn bản nhận xét gửi các huyện, thị xã, thành phố)*, Cụm trưởng, Cụm phó chủ trì họp các huyện, thị xã, thành phố tiến hành chấm chéo cho từng đơn vị *(08 đơn vị chấm điểm 01 đơn vị lần lượt cho đến hết).*

- **Bước 3:** Điểm chấm chéo bình quân của Cụm cho 01 đơn vị lấy làm kết quả cuối cùng cho đơn vị được chấm điểm.

- Trên cơ sở kết quả suy tôn của các đơn vị và kết quả thẩm định của các ban chuyên môn thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh sẽ xem xét và quyết định.

**C. XẾP LOẠI THI ĐUA:**

**1. Tiêu chuẩn xếp loại:**

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: có 03 đơn vị từ cao xuống thấp có tổng số điểm đạt từ 90% trở lên;

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ: đơn vị có tổng số điểm đạt từ 70% trở lên;

- Hoàn thành nhiệm vụ: đơn vị có tổng số điểm đạt từ 50% đến dưới 70%;

- Không hoàn thành nhiệm vụ: đơn vị có tổng số điểm dưới 50%.

**\* Nguyên tắc xếp hạng:**

**-** Xếp hạng thi đua theo thứ tự từ hạng 1 đến hạng 9 theo kết quả chấm điểm. Trường hợp nếu có nhiều huyện đồng điểm thì sẽ ưu tiên cho huyện, thị xã, thành phố có tổng số đơn vị hành chính cấp xã nhiều hơn.

- Các đơn vị xếp hạng nhất, nhì, ba được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Các đơn vị xếp hạng tư đến hạng chín nếu đạt từ 70% số điểm trở lên được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

**2. Hình thức, tiêu chuẩn khen thưởng:**

**2.1. Hình thức khen thưởng:**

- Cờ dẫn đầu phong trào thi đua trong năm của UBND tỉnh: đối với huyện, thị xã, thành phố xếp hạng nhất.

- Bằng khen của UBND tỉnh: đối với huyện, thị xã, thành phố được xếp hạng nhì, hạng ba.

- Bằng khen của Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam: đối với huyện, thị xã, thành phố được xếp hạng tư, hạng năm.

- Bằng khen của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh: đối với huyện, thị xã, thành phố xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ còn lại.

**2.2. Tiêu chuẩn khen thưởng:**

Các đơn vị được đề nghị Cờ dẫn đầu thi đua, bằng khen của UBND tỉnh phải đạt các tiêu chí sau:

- Tất cả các nội dung thi đua từ mục I - VI phải đạt từ 90% trở lên.

- Chi bộ cơ quan Mặt trận huyện, thị xã, thành phố phải đạt từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

**2.3.** **Không xét thi đua:**

Không xét thi đua đối với những đơn vị vi phạm một trong những trường hợp sau:

- Không tham gia đăng ký và ký kết giao ước thi đua năm của Cụm.

- Đơn vị có dấu hiệu vi phạm đang trong quá trình thanh tra, kiểm tra (dù chưa có kết luận).

- Không gửi báo cáo tổng kết và Bảng tự chấm điểm thi đua năm.

 **D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

**1. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh**

- Chỉ đạo Văn phòng - Tổ chức, các Ban Chuyên môn theo dõi nội dung trong thang điểm thi đua.

- Tổ chức thẩm định, phê duyệt đăng ký mô hình mới, nhân rộng mô hình mới của các huyện, thị xã, thành phố. Khảo sát kết quả công tác Mặt trận định kỳ 6 tháng theo kế hoạch.

- Phân công huyện, thị xã, thành phố đăng cai Cụm trưởng; cuối năm Cụm trưởng chủ trì hội nghị để các huyện, thị xã, thành phố suy tôn nhau.

**2. Văn phòng** - **Tổ chức và các Ban chuyên môn**

- Theo dõi nội dung thi đua thuộc lĩnh vực chuyên môn được Ban Thường trực phân công phụ trách.

- Phân công cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra, khảo sát công tác Mặt trận định kỳ 6 tháng theo Kế hoạch của Ban Thường trực.

**3. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các huyện, thị xã, thành phố**

- Xây dựng nội dung thang điểm thi đua năm 2022 của MTTQ cấp huyện và tổ chức ký giao ước thi đua ở cấp mình.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thị xã, thành phố thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả thực hiện các nội dung theo bảng điểm thi đua cho nhau *(qua email hoặc văn bản giấy)* để kiểm tra chéo lẫn nhau.

- Tự chấm điểm và theo dõi, tham gia chấm điểm thi đua giữa các đơn vị *(dựa trên bảng điểm thi đua của tỉnh)*.

- Lập hồ sơ đề nghị khen thưởng theo quy định gửi về Mặt trận Tổ quốc tỉnh sau khi có thông báo kết quả thi đua và chỉ tiêu phân bổ khen thưởng.

Trên đây là nội dung, tiêu chí thi đua công tác Mặt trận năm 2022 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các huyện, thị xã, thành phố báo cáo về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh để được hướng dẫn.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:**- BTT.UBTW MTTQVN;- Ban Dân vận Tỉnh uỷ;- BTT.UBMTTQVN tỉnh;- Trưởng Khối thi đua MT, ĐT;- MTTQ huyện, thị xã, tp;- Lưu: VP-TC. |  TM. BAN THƯỜNG TRỰC **CHỦ TỊCH** *(đã ký)* **Nguyễn Văn Hợp** |